

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.3	Chủ đầu tư: Công ty Thủy điện Sơn La - Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Địa chỉ: Số 56 đường Lò Văn Giá, tổ 3 Chiềng Lè, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La
E-ĐKC 1.5	Địa điểm cung cấp dịch vụ là: - Xưởng sửa chữa của Nhà thầu
E-ĐKC 1.11	Nhà thầu: _____ <i>[Ghi tên nhà thầu trúng thầu]</i>
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Văn bản đồng ý đến hoàn thiện và ký kết hợp đồng của Bên B. <i>[các tài liệu khác, nếu có]</i>
E-ĐKC 4.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Nơi nhận: Công ty Thủy điện Sơn La Địa chỉ: Số 56 đường Lò Văn Giá, tổ 3 Chiềng Lè, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La Điện thoại: 02122240030/ 2.220.334; Fax: 02123.751106; Email: slhpc.khvt@gmail.com
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5% giá hợp đồng. <i>[ghi giá trị cụ thể căn cứ yêu cầu của gói thầu, từ 2% đến 10% giá hợp đồng]</i> . - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: 95 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: tối đa 28 ngày sau khi Nhà thầu hoàn thành các nghĩa vụ hợp đồng.
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT]</i> .
E-ĐKC 6.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 10% giá hợp đồng <i>[Hệ thống trích xuất theo Mục 27.2 E-CDNT]</i> .
E-ĐKC 6.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ <i>[ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)]</i> .
E-ĐKC 10.1	Loại hợp đồng: <i>Theo đơn giá cố định</i>

E-ĐKC 10.2	Giá hợp đồng: cố định - Giá hợp đồng: đồng (<i>bằng chữ: đồng</i>). - <u>Trong đó:</u> + Giá trị dịch vụ: đồng + Thuế GTGT:
E-ĐKC 11	Điều chỉnh thuế: Được phép _____ <i>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định của pháp luật.</i>
E-ĐKC 12.1	Tạm ứng: 20% giá trị của Hợp đồng trước thuế GTGT. Giá trị tạm ứng sẽ được chuyển khoản vào tài khoản Bên B trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được đầy đủ hồ sơ tạm ứng sau: - Đề nghị tạm ứng; - Bảo lãnh tạm ứng với giá trị bằng với giá trị tạm ứng; - Hiệu lực của bảo lãnh tạm ứng: 95 ngày kể từ ngày kể từ ngày Bên B nhận được tiền tạm ứng hoặc đến khi Chủ đầu tư thu hồi hết số tiền tạm ứng, tùy theo ngày nào đến sớm hơn.
E-ĐKC 13.1	1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản 100% giá trị thực hiện của hợp đồng 2. Số lần thanh toán: 01 lần thanh toán cùng với Quyết toán 3. Thời hạn thanh, quyết toán: Trong vòng 30 ngày làm việc khi Bên A nhận đủ các chứng từ: + Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành có xác nhận của đại diện Bên A, đại diện Bên: 04 bản gốc; + Bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng trong đó nêu rõ giá trị đã thanh toán và giá trị còn lại mà Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B: 04 bản gốc; + Hóa đơn điện tử, nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính xác thực của hóa đơn điện tử đó và gửi đường link cho Bên A tra cứu theo địa chỉ email: slhpc.khvt@gmail.com; + Biên bản quyết toán và thanh lý Hợp đồng: 04 bản gốc;

	+ Đề nghị thanh toán thể hiện rõ nội dung: Giá trị khối lượng hoàn thành theo hợp đồng, giá trị khối lượng các công việc phát sinh (nếu có), giá trị đã thanh toán và giá trị đề nghị thanh toán: 01 bản gốc. <u>Nghiệm thu:</u> Nghiệm thu 01 đợt sau khi hoàn thành khối lượng công việc của hợp đồng.
E-ĐKC 13.2	Giảm trừ thanh toán: Không áp dụng
E-ĐKC 15	<i>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng như sau</i> Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 18 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với + Mức khấu trừ: 0,2% giá trị vi phạm/01 ngày. + Mức khấu trừ tối đa: 8% tổng giá trị hợp đồng bị vi phạm Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 19 E-ĐKC. Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 100% chi phí cần thiết để khắc phục sai sót. <i>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng như sau</i> - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;
E-ĐKC 17.1(c)	Các nội dung khác về sửa đổi hợp đồng: Trường hợp phát sinh khối lượng công việc ngoài phạm vi của hợp đồng. Đơn giá khối lượng phát sinh sẽ được lấy trên cơ sở dự toán được phê duyệt có tính chiết giảm theo tỉ lệ tiết kiệm trong đấu thầu.
E-ĐKC 17.4	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 18 (e)	Các trường hợp khác: Không áp dụng
E-ĐKC 20.1	- Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau: Đáp ứng yêu cầu, tiến độ thực hiện kịp thời, đầy đủ giấy tờ và không ảnh hưởng đến quá trình hoạt động của Công ty.

	- Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: Trong vòng 07 ngày làm việc Nhà thầu phải có biện pháp khắc phục đối với những sai sót được xác định do lỗi chủ quan của Nhà thầu gây ra.
E-ĐKC 21.2	Thời gian Nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Bên mời thầu.
E-ĐKC 22.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày. Giải quyết tranh chấp: Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian quy định thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Toà án nhân dân tỉnh Sơn La. Mọi chi phí phát sinh trong quá trình kiện tụng tại sẽ do phán quyết của Toà án.